

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày 22/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Công.

Ông Trần Văn Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Công Thương, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Thiều Thị Lan Anh, là Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với:

Bị cáo Trần Quang M, sinh ngày 03 tháng 4 năm 2000 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: tổ X phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P và bà Bùi Thị X; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 08 tháng 10 năm 2020, Công an phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ-XPHC bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ từ ngày 29 tháng 8 năm 2022 đến ngày 01 tháng 9 năm 2022 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Đình S, vắng mặt.

2. Ông Trần Văn M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 29 tháng 8 năm 2022, bị cáo Trần Quang M đi xe khách từ nhà ở thành phố T, tỉnh Ninh Bình đến khu vực nhà nghỉ B thuộc thôn Y, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định bị cáo M xuống xe đợi người ra đón thì gặp một nam thanh niên không quen biết, trò chuyện và biết người này có bán ma túy nên bị cáo hỏi mua. Bị cáo cùng người thanh niên này vào thuê phòng 203 của nhà nghỉ B và giao dịch mua ma túy tại đây. Bị cáo đưa cho nam thanh niên số tiền 500.000 đồng và nhận từ người thanh niên một gói nilon màu trắng. Sau đó, người thanh niên đó đi về trước còn bị cáo xuống trả tiền phòng rồi đi về. Lúc đó vào khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tuần tra trên tuyến quốc lộ A, khi đến khu vực nhà nghỉ B phát hiện bị cáo M đang ở lán xe của nhà nghỉ B có biểu hiện nghi vấn tiến hành kiểm tra, bị cáo tự giao nộp cho tổ công tác từ túi quần bên phải đang mặc một gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, bị cáo khai là ma túy đá vừa mua với giá 500.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Kết luận giám định số: 1263/KL-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 0,416 gam.

Đối với người đàn ông bán ma túy, bị cáo M không rõ tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-ML ngày 27 tháng 10 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Quang M về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo M khai nhận việc cất giữ 0,416 gam Methamphetamine trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật, bản kết luận giám định về các hạt tinh thể màu trắng bị Công an huyện Mỹ Lộc thu giữ là đúng. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội

đồng xét xử: tuyên bố bị cáo M phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”; về trách nhiệm hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng của vụ án: căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang M: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại nhà nghỉ B thuộc thôn Y, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định bắt quả tang bị cáo M đang nắm giữ trái phép 0,416 gam Methamphetamine với mục đích mua về sử dụng. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo M về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Tệ nạn ma túy là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là sức khỏe, tính

mạng của con người trước những tác hại của ma túy và quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo M:

Về nhân thân: Năm 2020, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Từ nhận định trên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo M mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo M là người lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, mục đích tàng trữ ma túy để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Methamphetamine thu giữ là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang M phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 8 năm 2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối

với bị cáo M.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy đã thu giữ đựng trong phong bì thư dán kín.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc ngày 28 tháng 10 năm 2022).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Quang M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Trần Quang M có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Ủy ban ND phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường